

Questionnaire for Ex Political Prisoner in Việt Nam.

Date: August, 15. 1988.

I Basic information of applicant in Việt Nam.

- Full name of Ex Political prisoner: LÂM - HOÀNG ✓
- Date and place of birth: May 08. 1940, Long Thuận, Gò Công.
- Position / Rank: The Chief of 3rd Ambulance Company, Captain of RVNAF.
- Serial number: 60/128.360
- Military general: Colonel Doctor, Lương Khánh Chí, The Chief of 73rd Medical Group.
- Month April day 30 year 1975 arrested.
- Month April day 30 year 1978 of camps
- Present mailing address of Ex Political prisoner: Lâm - Hoàng, 53 Lâm Thi Dung, Thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.

II Full list DOB and POB of Ex Political prisoner.

Immediately family and Father, mother

A. Relatives to accompany with Ex Political prisoner to be consisted for US country:

Number	Name	DOB	POB	Sex	M.S	Relationship
1.	HUỖN - THI - HÔNG	September 24. 1942	Gò Công	F	M	legitimated wife
2.	LÂM - HÔNG - PHƯỜNG	December 01. 1967	Mỹ Tho	F	S	Son
3.	LÂM - HOÀNG - BẢO	August 21. 1969	Mỹ Tho	M	S	Son
4.	LÂM - HOÀNG - NGUYỄN	April 25. 1972	Mỹ Tho	M	S	Son
5.	LÂM - HOÀNG - KHÁNH	April 27. 1973	Mỹ Tho	M	S	Son
6.	LÂM - HOÀNG - LÊ	May 21. 1979	Gò Công	M	S	Son

B. Completed family listing of Political Prisoner (living/Dead)

2
IV

Number	Name	Address
1	Father: LÂM - BÃY (Dead)	
2	Mother: HỮA - THỊ - NGHIÃ (Dead)	
3	Spouse: HUỖNH - THỊ - HỒNG (Living)	Ấp Bình Hưng, Xã Thành Công, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam
4	Children: LÂM - HỒNG - PHUÔNG (Living)	Ấp Bình Hưng, Xã Thành Công, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam
5	" LÂM - HOÃNG - BẢO (Living)	Ấp Bình Hưng, Xã Thành Công, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam
6	" LÂM - HOÃNG - NGUYỄN (Living)	Ấp Bình Hưng, Xã Thành Công, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam
7	" LÂM - HOÃNG - KHÁNH (Living)	Ấp Bình Hưng, Xã Thành Công, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang Việt - Nam
8	" LÂM - HOÃNG - LỘC (Living)	Ấp Bình Hưng, Xã Thành Công, Huyện Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang, Việt - Nam
9	Sibling: Younger Sister LÂM - NGỌC - DUNG (Living)	51. Rạch Gầm, Thị Xã Gò Công, Tỉnh Tiền Giang Việt - Nam

III Relatives outside Việt Nam

1. Closet relative in The US.

Number	Name	Relative ship	Address
1.	HIỆP - LÂM	Cousins (Father's nephew)	
2	THỦY - THU - LÂM	Cousins (Father's niece)	

2 Closet relative in other country : NO

IV Have you submitted The application for family reunification until now. Have you? Yes, I have submitted The questionnaire for ODP applicants from October 12, 1984, I don't receive the reply from Bangkok until now

Reply from Bangkok, relative to ODP Bangkok
LOI: NO.

V Comment, Remark.

My legitimated wife HUYNH-THI-HONG, serving with RVNG from 1965 to 1975, the title: Clerk of Treasury and Help Treasurer of My Tho Treasury Province.

We would like to be approved to settle in America as soon as you can. Would you please take this application under your kind consideration and your favorable decision must be very highly appreciated.

Yours very respectfully.



LAM-HOANG

- 01 Photocopy of Release certificate attached to this Questionnaire.

Số: 3523/20

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tại Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07TT/LB ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 91/20 ngày 25/04/1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: LÂM HOÀNG

Ngày, tháng, năm sinh: 1940

Quê quán: Gò Công

Trú quán: 36/3 Võ Tánh Gò Công Tiền Giang

Nơi cho về: Ấp Lạc Trung Phú, Thành Gò Công, Tiền Giang

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các

tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 60/128.360 Đại úy

Đại đội trưởng đại đội 3 xe Hồng Tập Tũn Liên đoàn 73

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: _____ thuộc Huyện,

Quận: Gò Công Tỉnh, Thành phố: Tiền Giang

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Sáu tháng

- Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: _____

Ngày 10 tháng 04 năm 1977



Trưởng tập Trương Văn Bân

CONTROL

____ Card
✓ Doc. Request; Form 4/28/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form 11b
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

Former Political Prisoners of Communist VietNam Association

HỘI CỤ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in VietNam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A.- GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có).

1. Name: (Family name, middle, first) LAM - HOANG

(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

2. Sex: M Date of Birth 08/5/1940 Place of birth Long Thuan, Gocong

(Phái) (Ngày sinh)

(Nơi sinh)

3. Last position/Rank, Agency/Unit Company Chief / Captain 3rd Ambulance Company / 73rd Medical Group

(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

B.- ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 01.5.1975 Saigon

(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: Long Giao (Long Khanh) - Hoc Mon (Gia Dinh)

(Tên, địa điểm các trại giam)

3. Date of release or still in camps: 30.4.1978

(Ngày được thả hay còn bị giam)

C.- FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Married

(Có gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of Spouse & Children: Wife: HUYNH - THI - HONG

(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)

Children: LAM - HONG - PHUONG

LAM - HOANG - DAO, LAM - HOANG - NGUYEN, LAM - HOANG - KHANH

3. Address of family: Ap Binh Hung, Ka Thanh Cong, Huyen Go Cong Tay

(Địa chỉ gia đình)

Tinh Tien Giang - Viet Nam

D.- APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: LAM KY HIET Occupation: MEDICAL STUDENT

(Họ và tên)

(Nghề nghiệp)

2. Address and phone number:

(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee: Cousin

(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA: Permanent resident ☒ US citizen ☐

(Tình trạng cư trú)

5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released) Yes ☒ No ☐

(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

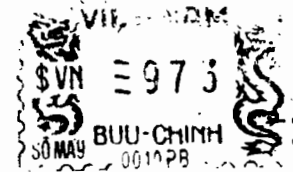
Date: April 11, 1989

(Ngày, tháng, năm)

Signature of applicant

(Chữ ký của người đứng đơn)

From LÂM HOÀNG
53 LƯU THỊ DUNG
THỊ XÃ GỖ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG
VIỆT NAM



SEP 12 1988



To. PO BOX. 5435

ARLINGTON VA 22205-0035

Tel : (703) 580.0058

USA



BY AIR MAIL
PARAVION

it